

Số: 72/TB-VM

Thanh Hóa, ngày 14 tháng 11 năm 2022.

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn Tổ chức đấu giá

Kính gửi: Các Tổ chức đấu giá tài sản

Hiện nay, Nhà máy ô tô VEAM (thuộc Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP) đang triển khai thực hiện bán xe tồn kho lâu năm bằng hình thức đấu giá. Căn cứ Luật đấu giá tài sản năm 2016 và Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022, Nhà máy ô tô VEAM (VM) thông báo lựa chọn tổ chức thực hiện đấu giá với nội dung như sau:

1. Thông tin về đơn vị có tài sản đấu giá:

- Tên đơn vị có tài sản đấu giá: Nhà máy ô tô VEAM - Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP;
- Địa chỉ: Khu 6, phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam;
- Điện thoại: +84 237 377 1824. Fax: +84 237 377 1137.

2. Thông tin về tài sản/hàng hóa đấu giá:

- Tên tài sản: 2.138 xe ô tô thương hiệu VEAM (Bao gồm 120 lô).
- Tổng giá khởi điểm: 710,6 Tỷ đồng.

Ghi chú:

- + Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản được tính trên tổng số 2.138 xe với giá khởi điểm là 710,6 Tỷ đồng.
- + Giá khởi điểm và số lượng xe có thể thay đổi trước khi ký Hợp đồng với Tổ chức đấu giá.

3. Tiêu chí lựa chọn Tổ chức đấu giá:

Tiêu chí lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản quy định tại Khoản 4, Điều 56 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH-14 ngày 17/11/2016; Điều 3, Phụ lục I Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022; Công văn số: 1949/BTP-BTTP ngày 14/6/2022 bao gồm những nội dung sau:

- Nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu;
- Nhóm tiêu chí về phương án đấu giá khả thi, hiệu quả;
- Nhóm tiêu chí về năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản;
- Nhóm tiêu chí về thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp;
- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố;
- Nhóm tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định;

(Chi tiết trong phụ lục I file đính kèm theo thông báo này).

Ghi chú: Dưới đây là nội dung diễn giải một số khoản, mục trong phụ lục I đính kèm theo thông báo này cụ thể như sau:

- Việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản theo quy định của Thông tư số 02/2022/TT-BTP được áp dụng đối với tổ chức đấu giá tài sản. Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức đấu giá tài sản có thể nộp thay hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn nhưng hồ sơ đó phải đứng tên của tổ chức đấu giá tài sản và phải được tổ chức đấu giá tài sản ủy quyền hợp lệ. Người có tài sản đấu giá không nhận hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn đứng tên Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức đấu giá tài sản.

+ Kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là kết quả đánh giá, chấm điểm đối với từng hồ sơ đăng ký tham gia của từng tổ chức đấu giá tài sản.

- Thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ đối với các trường hợp tổ chức đấu giá tài sản bị trừ điểm quy định tại các khoản 4, 5 và 6 Điều 5 Thông tư 02/2022/TT-BTP được tính bắt đầu từ ngày 25/3/2022.

+ Năm trước liền kề tại mục 1, mục 2, mục 6 và mục 8, Phần III, Phụ lục I đính kèm được tính bắt đầu từ năm 2021.

- Hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá quy định tại khoản 1, mục III, Phụ lục I đính kèm bao gồm hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản hoặc hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản đã ký (áp dụng đối với cả trường hợp đấu giá thành và đấu giá không thành).

- Mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm của các cuộc đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá trong năm trước liền kề của Tổ chức đấu giá tài sản quy định tại khoản 2, mục III, Phụ lục I đính kèm được tính theo công thức: lấy mức chênh lệch giữa trung bình cộng của giá trúng đấu giá với trung bình cộng của giá khởi điểm nhân với 100 chia cho trung bình cộng của giá khởi điểm.

- Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản của tổ chức đấu giá tài sản quy định tại khoản 3, mục III, Phụ lục I đính kèm được tính như sau:

+ Đối với trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì thời gian hoạt động được tính từ thời điểm có Quyết định thành lập.

+ Đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định của Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính Phủ về bán đấu giá tài sản, Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính Phủ về bán đấu giá tài sản và đã thực hiện chuyển đổi theo quy định của Luật đấu giá tài sản (đã nộp hồ sơ đến Sở Tư pháp để thực hiện chuyển đổi và có doanh nghiệp đấu giá tài sản kế thừa toàn bộ quyền, lợi ích hợp pháp và nghĩa vụ trong hoạt động đấu giá tài sản của doanh nghiệp đấu giá tài sản này) thì thời gian hoạt động quy định tại khoản 3 mục III được tính từ thời điểm doanh nghiệp đấu giá tài sản được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định của Nghị định số 05/2005/NĐ-CP, Nghị định số 17/2010/NĐ-CP.

+ Đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định của Nghị định số 05/2005/NĐ-CP của Chính Phủ, Nghị định số 17/2010/NĐ-CP nhưng không thực hiện chuyển đổi theo quy định của Luật đấu giá tài sản (không nộp hồ sơ đến Sở Tư pháp để thực hiện chuyển đổi, không có doanh nghiệp đấu giá tài sản nào kế thừa toàn bộ quyền, lợi ích hợp pháp và nghĩa vụ trong

hoạt động đấu giá tài sản của doanh nghiệp đấu giá tài sản này) thì thời gian hoạt động trước đây không được tính vào thời gian hoạt động cho bất cứ doanh nghiệp đấu giá tài sản nào khác.

- Số lượng hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản cùng loại với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá, số lượng cuộc đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá phải được kê khai đầy đủ, thống nhất với số liệu báo cáo của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản gửi Sở Tư pháp; Trường hợp tổ chức đấu giá liệt kê không đầy đủ, không thống nhất thông tin với Sở Tư pháp thì được coi là cố ý cung cấp thông tin không chính xác về tiêu chí trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn.

- Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, có dấu xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại bảng tiêu chí đánh giá nêu trên.

- + Trong trường hợp người đại diện theo pháp luật, đấu giá viên của tổ chức bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật về tội vi phạm quy định về hoạt động bán đấu giá tài sản; tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên bị xử lý vi phạm hành chính; tổ chức đấu giá tài sản bị cơ quan có thẩm quyền xác định không thực hiện thông báo công khai việc đấu giá tài sản trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ thì tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm cung cấp các thông tin này.

4. Yêu cầu đối với hồ sơ đăng ký của Tổ chức đấu giá:

- Đơn đề nghị tham gia thực hiện đấu giá của Tổ chức đấu giá.
- 01 bộ hồ sơ đảm bảo theo tiêu chí nêu trong “Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản” ở Mục 3 nêu trên.
- Tình trạng phong bì đựng hồ sơ đăng ký của các tổ chức đấu giá phải được Niêm phong đảm bảo theo đúng quy định.

5. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ đăng ký:

- **Thời gian nộp hồ sơ:** Từ ngày 14/11/2022 đến ngày 21/11/2022 (Nộp trực tiếp tại trụ sở trong giờ hành chính, hoặc nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến địa điểm nhận hồ sơ trước 10 giờ 00 phút ngày 21/11/2022).

- **Địa điểm nhận hồ sơ:** Nhà máy ô tô VEAM – Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP.

- + Địa chỉ: Khu 6, phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam;

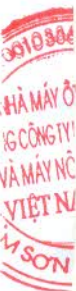
- + Điện thoại: +84 237 377 1824/ 0912 370 583.

Lưu ý:

- Không hoàn trả hồ sơ đối với trường hợp không được lựa chọn;
- Người đến nộp hồ sơ đăng ký mang theo Giấy giới thiệu và bản sao một trong các giấy tờ sau: Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/hộ chiếu (mang theo bản chính để đối chiếu);

6. Thời gian mở hồ sơ chào giá:

- Nhà máy tổ chức lễ mở hồ sơ chào giá của các tổ chức đấu giá đã nộp theo đúng quy định vào lúc 14h00' ngày 21 tháng 11 năm 2022.



- Kính mời các Tổ chức đấu giá cử đại diện tới tham dự buổi mở hồ sơ chào giá (Các Tổ chức nộp hồ sơ chào giá có thể tham gia hoặc không tham gia buổi lễ mở hồ sơ chào giá).

Nhà máy ô tô VEAM – Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản biết và đăng ký./.

Nơi nhận:

- Cổng TTĐT QG về ĐGTS (Bộ Tư pháp);
- Đăng Website: <http://veamcorp.com/>;
- Đăng Website: <http://veam-motor.com/>;
- Lưu: VPTH.



Nguyễn Văn Hải

Phụ lục 1

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

TT	NỘI DUNG	Điểm tương ứng
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (Như: Số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử).	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá.	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6,0
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2,0

a-006
 Ô VEAM
 HUY DONG
 NG NGHI
 M-CTC
 -T.THP

chữ

chữ

TT	NỘI DUNG	Điểm tương ứng
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18,0
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0
2.5	Từ 100% trở lên	18,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0

TT	NỘI DUNG	Điểm tương ứng
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	Có mức % giảm giá thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản cao nhất	5,0
Tổng số điểm		100,0
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện



Handwritten signature in blue ink.

Handwritten mark or signature in blue ink.